

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 của Chính phủ về kiểm soát các thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 932/TTr-SNN ngày 14/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo vệ thực vật (01 thủ tục cấp tỉnh) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ “csdl.dichvucong.gov.vn”; Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (địa chỉ: <http://sonongnghiep.hoabinh.gov.vn>).

Điều 3. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian trước ngày 20/12/2021.

+ Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở, ngành liên quan và niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Ng.05b)

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

Phụ lục**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3022 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)***PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH***(Sửa đổi, bổ sung: 01 TTHC cấp tỉnh lĩnh vực Bảo vệ thực vật, công bố tại Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).*

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung TTHC
				Tiếp nhận	Trả kết quả		
I	Lĩnh vực Lâm nghiệp						
1	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật (MS: 1.004509.000.00.00.H28)	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	x	x	Không	- Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đường sắt; - Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Phần II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT

1. Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật

1.1. Trình tự thực hiện

- Bước 1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, số 485, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bước 2. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện.

+ Trường hợp không cấp: thông báo cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, theo đường bưu điện hoặc trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật;

- Bản sao chụp Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc bảo vệ thực vật của người điều khiển phương tiện hoặc người áp tải hàng, khi nộp mang theo bản chính để đối chiếu (đối với vận chuyển bằng đường bộ);

- Một trong bản sao chụp các giấy tờ sau: Hợp đồng cung ứng; Hợp đồng vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật; Hóa đơn tài chính về xuất, nhập hàng hóa thuốc bảo vệ thực vật; Bản kê khai vận chuyển hàng hóa của công ty (có xác nhận và dấu của công ty);

- Lịch trình vận chuyển hàng hóa, địa chỉ và điện thoại của chủ hàng (có xác nhận và dấu của công ty).

b. Số lượng: 01 bộ hoặc bản điện tử.

1.4. Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

1.5. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

1.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

1.7. Kết quả thực hiện TTHC: Giấy phép vận chuyển thuốc Bảo vệ thực vật.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật (Phụ lục XXIX Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).

1.10. Điều kiện thực hiện TTHC: không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đường sắt;

- Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa;

- Thông tư số 21 /2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ NN&PTNT, về quản lý thuốc BVTV;

- Quyết định số 4307/QĐ-BNN-BVTV ngày 24/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực bảo vệ thực vật;

- Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp./.

Ghi chú: *Phân chữ in nghiêng, đậm là nội dung TTHC được sửa đổi, bổ sung.*

Phu lục XXIX

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN THUỐC BVTV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Kính gửi: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hòa Bình

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép vận chuyển.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại Fax.....
Quyết định thành lập doanh nghiệp số ngày.....thángnăm.....
Đăng ký doanh nghiệp số..... ngày.....thángnăm.....
tại.....
Số tài khoản..... Tại ngân hàng.....
Họ tên người đại diện pháp luật..... Chức danh.....
CMND/Hộ chiếu số..... do..... cấp ngày.../.../...
Hộ khẩu thường trú.....
Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp “Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật” đối với loại thuốc bảo vệ thực vật sau:

STT	Tên thuốc BVTV/ hoạt chất	Số UN	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển

cho phương tiện giao thông

(lưu ý: ghi rõ loại phương tiện vận chuyển, trọng tải phương tiện, biển kiểm soát, tên chủ phương tiện, tên người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, người áp tải hàng, số CMND/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú).

Tôi cam kết đảm bảo an toàn để tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.

....., ngày.....thángnăm.....

Người làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục XXX

MẪU GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21 /2015 /TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015)

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
CHI CỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép vận chuyển.....
2. Tên phương tiện, biên kiểm soát ⁽¹⁾
3. Tên chủ phương tiện giao thông
- CMND/Hộ chiếu số.....do.....cấp ngày...../.....
Hộ khẩu thường trú.....
4. Tên người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ⁽²⁾.....
- CMND/Hộ chiếu số.....do.....cấp ngày...../...../.....
Hộ khẩu thường trú.....
5. Tên người áp tải hàng (nếu có)
6. Hàng hoá được vận chuyển:

STT	Tên thuốc BVTV/ hoạt chất	Số UN	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển ⁽³⁾

7. Hành trình ⁽⁴⁾ từ đến
8. Thời gian bắt đầu vận chuyển.....
9. Thời hạn hiệu lực của giấy phép vận chuyển:.....
....., ngày.....thángnăm.....

CHI CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Vào sổ đăng ký số:
Ngàytháng.....năm....

Ghi chú:

- (1), (2) Trường hợp cấp phép cho nhiều phương tiện, nhiều người điều khiển phương tiện thì Giấy phép bổ sung thêm Phụ lục danh sách phương tiện, người điều khiển phương tiện.
- (3), (4) Trường hợp khối lượng vận chuyển khác nhau, lịch trình vận chuyển đến nhiều địa điểm khác nhau thì Giấy phép bổ sung Phụ lục chi tiết các nội dung này.